

Phú Quốc, ngày 10 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH Kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2022-2023

Căn cứ Hướng dẫn số 99/PGD&ĐT-TH ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo về việc Hướng dẫn kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch số 299/KH-THPVN ngày 06 tháng 10 năm 2022 về Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 của trường tiểu học Phước Vĩnh B;

Trường Tiểu học Phước Vĩnh B lập kế hoạch tổ chức kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Qua kết quả kiểm tra để đánh giá quá trình giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh trong năm học 2022-2023. Từ đó giúp nhà trường có cơ sở trong việc điều chỉnh công tác quản lý, chỉ đạo cũng như tổ chức giáo dục học sinh; giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, bồi dưỡng và giúp đỡ kịp thời đối với các em học sinh chưa đạt những yêu cầu tối thiểu về kiến thức và kỹ năng cơ bản. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn tăng cường các giải pháp ôn tập, củng cố các kiến thức trọng tâm cốt lõi của nội dung chương trình đảm bảo chất lượng theo từng khối lớp, bộ môn.

Việc tổ chức kiểm tra phải đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công bằng, không gây căng thẳng đối với học sinh và phụ huynh học sinh. Thông qua kết quả kiểm tra nhà trường và giáo viên có biện pháp thích hợp phối hợp phụ huynh học sinh trong việc giúp đỡ học sinh học tập tiến bộ.

Đề kiểm tra phải đảm bảo về khối lượng và nội dung kiến thức phù hợp với yêu cầu và trình độ học sinh theo từng khối lớp tiểu học, được bảo mật, khách quan, đánh giá đúng thực chất về chất lượng thực tế học sinh.

II. ĐỐI TƯỢNG - NỘI DUNG

1. Đối tượng kiểm tra

Học sinh lớp 1,2,3,4,5.

2. Nội dung kiểm tra

2.1. Lớp 1, lớp 2, lớp 3

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập.
- Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự.

- Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống.

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và trả lại cho học sinh.

Học sinh lớp 1,2,3: Thực hiện đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2. Lớp 4, lớp 5

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo các mức như sau:

- Mức 1: Nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kĩ năng đã học;
- Mức 2: Hiểu kiến thức, kĩ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân;
- Mức 3: Biết vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc, tương tự trong học tập, cuộc sống;
- Mức 4: Vận dụng các kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt;

Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm 0, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh.

Đánh giá định kì về học tập của học sinh thực hiện theo khoản 2, Điều 10 Thông tư số 22/2016/TT –BGDDT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT –BGDDT.

Lưu ý đối với tất cả các khối lớp: Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối năm bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

2.3. Môn Tiếng Anh

Thiết kế đề kiểm tra phải đảm bảo các quy định về yêu cầu cần đạt và theo các thành phần năng lực của môn học đúng Thông tư số 22/2016/TT-BGDDT và Thông tư số 27/2020/TT-BGDDT. Ngoài ra cần phải phù hợp với năng lực thực tế của học sinh ở từng khối lớp.

Nội dung kiểm tra bao gồm chương trình học của cả năm học và lượng kiến thức ngôn ngữ mà học sinh đã học trong những năm học trước.

Mức độ phải đảm bảo yêu cầu cần đạt trong chương trình môn học.

3. Ra đề và tổ chức kiểm tra

3.1. Ra đề kiểm tra

Nội dung đề kiểm tra cuối năm là những kiến thức, kỹ năng cơ bản của chương trình từng khối lớp đến thời điểm kiểm tra, trọng tâm trong học kỳ II. Đề kiểm tra phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực (đối với lớp 1,2,3) và chuẩn kiến thức kỹ năng (đối với lớp 4,5), đồng thời phân hoá đối tượng học sinh qua việc đảm bảo có phần kiểm tra dành cho học sinh năng khiếu.

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung: Phân công ra đề kiểm tra, duyệt đề, tổ chức in sao, bảo mật đề và đáp án.

Giáo viên chủ nhiệm của từng khối lớp ra 01 bộ đề tham khảo môn tiếng Việt và môn Toán theo ma trận mức độ của đề (về ma trận nội dung và ma trận câu hỏi được thảo luận và thống nhất trong từng khối lớp); đối với khối 4,5 ra đề môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí; Tổ bộ môn ra đề môn tiếng Anh và Tin học. Khối trưởng duyệt, tổng hợp đề gửi về BGH trường trước ngày 24/4/2023 (như kế hoạch chuyên môn đã triển khai tháng 4).

Lưu ý: Đối với biểu điểm của phần tiếng Việt đọc tiếng và đáp án phần viết các tổ thống nhất có một đáp án chung để sử dụng cho học sinh tổ mình và gửi về BGH kèm trong bộ đề của tổ trưởng. Đối với lớp có học sinh khuyết tật, giáo viên chủ nhiệm ra đề kiểm tra riêng và gửi về trường xét duyệt.

3.2. Tổ chức kiểm tra

Thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện ôn tập thật tốt cho học sinh.

Phối hợp với trường THCS Trần Hưng Đạo để cử giáo viên tham gia giám sát việc coi, chấm kiểm tra khối lớp 5 cuối cấp để đảm bảo công tác tuyển sinh lớp 6 được khách quan, minh bạch.

Tổ chức bàn giao chất lượng giáo dục học sinh hoàn thành chương trình lớp học và hoàn thành chương trình tiểu học lên lớp 6 phù hợp với đơn vị.

Bộ phận chuyên môn nhà trường chỉ đạo các khối xây dựng kế hoạch ôn tập, phụ đạo cho học sinh nhằm bổ sung những nội dung kiến thức. Đặc biệt chú ý đến những em học sinh chậm tiến bộ, chưa hoàn thành các nội dung học tập; đồng thời thông báo lịch kiểm tra đến cha mẹ học sinh, phối hợp cùng gia đình nhằm chuẩn bị các điều kiện học tập thật tốt cho học sinh.

Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập Hội đồng ra đề, coi và chấm kiểm tra; duyệt đề sau khi Phó Hiệu trưởng chuyên môn cùng Tổ khối trưởng xây dựng đề; chỉ đạo tổ chức in và phát đề đến từng học sinh đồng thời có trách nhiệm bảo mật trước giờ kiểm tra.

Yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế coi, chấm kiểm tra; đảm bảo kết quả kiểm tra đánh giá khách quan, thực chất.

Tổ chức chấm bài kiểm tra tập trung tại trường theo đáp án đề kiểm tra. Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng chấm kiểm tra một số bài ở các khối lớp theo quy định.

Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá học sinh theo Thông tư 22/2016/TT-BGDDT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư 30/2014/TT-BGDDT; Thông tư 27/2020/TT-BGDDT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học, trong đó đặc biệt quan tâm việc đánh giá định kỳ cuối năm học, xét lên lớp, quan tâm đến đối tượng học sinh khuyết tật.

Việc khen thưởng học sinh cuối năm học cần đảm bảo thực chất và có ý nghĩa thiết thực, sát với thực tiễn tình hình học tập của học sinh, khen đúng, khen đủ theo năng lực học sinh, tránh khen tràn lan gây bức xúc, tạo dư luận không tốt trong xã hội và cha mẹ học sinh. Giáo viên trình danh sách khen thưởng chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước các cấp quản lý giáo dục về việc minh bạch, khách quan, trung thực trong đánh giá kết quả giáo dục và khen thưởng học sinh cuối năm. (Trường tổng hợp danh sách học sinh khen thưởng từng nội dung gửi về Phòng GD&ĐT trước khi tổ chức tổng kết khen thưởng cuối năm học tại đơn vị).

4. Thời gian đánh giá, kiểm tra

- Kiểm tra đọc thành tiếng (môn Tiếng Việt) GVCN tiến hành rải đều trong các tiết ôn tập Tiếng Việt.

- Các môn đánh giá bằng điểm số:

4.1. Lớp 5

Giáo viên đánh giá định kỳ trên hệ thống CSDL ngành từ ngày 03/5/2023 đến ngày 07/5/2023.

Môn	Ngày kiểm tra	Thời gian
Khoa học	Thứ năm 04/5/2023	Mở đè 6h50' - Làm bài: 7h05' - 7h45'
Tin học (LT)		Mở đè 8h00' - Làm bài: 8h10' - 8h30'
LS-ĐL	Thứ sáu 05/5/2023	Mở đè 6h50' - Làm bài: 7h05' - 7h45'
Tin học (TH)		Mở đè 7h55' - Làm bài: 8h00' - 8h20' (5A1; 5A2) - Làm bài: 8h30' - 8h50' (5A3; 5A4) - Làm bài: 9h30' - 5h50' (5A5; 5A6)
Toán	Thứ hai 08/5/2023	Mở đè 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h50'
Tiếng Việt	Thứ ba 09/5/2023	Đọc hiểu: - Mở đè: 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h45' (Đọc hiểu) Viết: - Mở đè: 7h55' - Làm bài: 8h05' - 9h00' (Viết)
Tiếng Anh	Thứ tư 10/5/2023	Mở đè 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h50'

4.2. Lớp 1,2,3,4

Giáo viên đánh giá định kỳ trên hệ thống CSDL ngành từ ngày 10/5/2023 đến ngày 14/5/2023.

Môn	Ngày kiểm tra	Khối lớp	Thời gian
Khoa học	Thứ hai 15/5/2023	4	Mở đè 7h40' - Làm bài: 7h45' - 8h25'
Tin học (LT-TH)		3	Mở đè 7h40' - Làm bài: 7h45' - 8h05' (Lí thuyết) Mở đè 8h10' - Làm bài: 8h15' - 8h35' (3A1; 3A2) - Làm bài: 8h40' - 9h00' (3A3; 3A4) - Làm bài: 9h30' - 5h50' (3A5; 3A6)
Tin học (LT)		4	Mở đè 8h30' - Làm bài: 8h35' - 8h55'
LS-ĐL	Thứ ba 16/5/2023	4	Mở đè 6h50' - Làm bài: 7h05' - 7h45'
Công nghệ		3	Mở đè 6h50' - Làm bài: 7h05' - 7h45'
Tin học (TH)		4	Mở đè 7h55' - Làm bài: 8h00' - 8h20' (4A1; 4A2) - Làm bài: 8h30' - 8h50' (4A3; 4A4) - Làm bài: 9h30' - 5h50' (4A5; 4A6)
Tiếng Anh	Thứ tư 17/5/2023	1,2, 3,4	Mở đè 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h50'
Toán	Thứ năm 18/5/2023	1,2, 3,4	Mở đè 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h50'
Tiếng Việt	Thứ sáu 19/5/2023	1,2, 3,4	Đọc hiểu: - Mở đè: 7h00' - Làm bài: 7h10' - 7h45' (Đọc hiểu) Viết: - Mở đè: 7h55' - Làm bài: 8h05' - 9h00' (Viết)

Sau kiểm tra, các lớp tiếp tục duy trì việc ôn tập củng cố kiến thức cho học sinh hoàn thành các nội dung chương trình từng khối lớp; (đặc biệt chú ý đến những em chưa hoàn thành nội dung chương trình lớp học và số học sinh lớp 5 tham gia thi lớp 6 tạo nguồn).

5. Thực hiện hồ sơ cuối năm và bàn giao chất lượng giáo dục học sinh

Sau kiểm tra, tất cả các lớp hoàn thành nội dung học bạ, trình nhà trường kí duyệt. (Riêng đối với lớp 1 tiến hành song song giữa học bạ giấy và học bạ điện tử).

5.1. Đối với học sinh lớp 1,2,3,4

Thực hiện bàn giao lớp giữa giáo viên chủ nhiệm, giáo viên cùng dạy trong lớp và giáo viên sẽ nhận vào năm học tiếp theo.

Hoàn thành nội dung các hồ sơ theo quy định và bàn giao hồ sơ đánh giá học sinh theo quy định tại Điều 13 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

Lập biên bản ghi rõ nội dung bàn giao, thời gian bàn giao có ký nhận của các bên và của đại diện lãnh đạo nhà trường.

5.2 Đối với khối lớp 5

Quyết định thành lập hội đồng coi, chấm kiểm tra, phân công coi, chấm kiểm tra đối với học sinh khối lớp 5 bao gồm cả những thành viên là giáo viên từ trường THCS Trần Hưng Đạo đề nghị xuống tham gia với giáo viên trường; Sau khi hoàn thành thực hiện kiểm tra, đánh giá học sinh, giáo viên lớp 5 cập nhật hoàn thành đầy đủ nội dung các hồ sơ theo quy định tại Điều 15 của Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT trước thời hạn tiến hành bàn giao. Bàn giao hồ sơ lớp 5 ngày **19/5/2023**.

Hồ sơ bàn giao giữa các trường gồm có: Học bạ học sinh, giấy khai sinh, danh sách học sinh hoàn thành chương trình tiểu học (theo mẫu A1), các giấy tờ khác liên quan (nếu có).

Lập biên bản bàn giao ghi rõ thời gian, nội dung chi tiết bàn giao, lập thành 03 bản mỗi trường lưu giữ 01 bản và nộp về PGDĐT 01 bản.

Sau khi bàn giao học sinh lớp 5, giáo viên lớp 5 thông báo đến cha mẹ học sinh danh sách các em đã được bàn giao lên trường THCS. Từ ngày 18/5/2023 các vấn đề liên quan đến việc rút hồ sơ thuyền chuyển của học sinh (nếu phụ huynh có nguyện vọng) sẽ được liệt kê với trường THCS để thực hiện. Riêng học sinh tham gia thi tuyển sinh lớp 6 tạo nguồn thực hiện theo Kế hoạch số 23/KH-PGDĐT ngày 06/3/2023 về kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phú Giáo).

III. BÁO CÁO TỔNG KẾT

Khối trưởng tổng hợp báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 (theo đề cương đính kèm)

Thời gian nộp báo cáo kèm theo các biểu mẫu thống kê, danh sách đề nghị khen thưởng, tổng kết năm học 2022-2023 của tổ khối chậm nhất là ngày **21/5/2023**. Trường nộp báo cáo kèm theo các biểu mẫu thống kê tổng kết năm học 2022-2023 cho ngành chậm nhất là ngày **24/5/2023**.

Tổ chức tổng kết năm học sáng ngày **29/5/2023**.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Triển khai nội dung kế hoạch đến toàn thể giáo viên và học sinh trong toàn trường.
- Thành lập Hội đồng kiểm tra, Tiểu ban ra đề, phân công giám thị, giám khảo nhằm đảm bảo thực hiện tốt nội dung kế hoạch đã đề ra.
- Thực hiện việc coi chéo, chấm chéo giữa các khối lớp. Chấm kiểm tra được tập trung tại trường.
- Sau kiểm tra, tổ khối trưởng, giáo viên tiến hành phân tích, phân loại học sinh, tổ chức đánh giá chất lượng học sinh thông qua kết quả kiểm tra, chỉ đạo thực hiện các biện pháp phụ đạo giúp đỡ số học sinh chưa hoàn thành để tiếp tục tổ chức kiểm tra lại.
- Giáo viên thực hiện đánh giá thường xuyên tất cả học sinh từ khối 1 đến khối 5 và ghi vào Bảng tổng hợp đánh giá học kì II theo quy định của Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT (đối với khối 1,2,3) và Thông tư số 22/2016/TT-BGDDT

ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT (Đối với khối 4,5) đảm bảo thời gian quy định. Để kiểm soát việc đánh giá học sinh khách quan, thực chất và tính công bằng cao, sau thời gian đánh giá trên CSDL ngành nhà trường sẽ khóa trước khi tổ chức kiểm tra các môn đánh giá bằng điểm số.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra và báo cáo tổng kết năm học 2022-2023 của Trường TH Phước Vĩnh B./.

Noi nhận:

- PGD (báo cáo);
- Các khối trưởng;
- Lưu VT, CM.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Ngọc Trâm



